TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:08/2022/QĐST-KDTM	*Hội An, ngày 29 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TL.ST - KDTM ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng thương mại cổ phần CT. Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1) Ông Nguyễn Việt A, sinh năm 1983; Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần CT – Chi nhánh Quảng Nam. Địa chỉ: đường Phan Bội Châu, Tam Kỳ, Quảng Nam - Là đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 3 năm 2022*).

2) Ông Vũ Thanh Đ, sinh năm 1980; Chức vụ: Trưởng phòng phòng giao dịch NP – Ngân hàng thương mại cổ phần CT. Địa chỉ liên hệ: đường Hoàng Sa, thị trấn NP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam – Là đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 03 năm 2022*).

- **Bị đơn**: Bà Bùi Thị Mỹ Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 7, khối Thanh Nam, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Ông Trần D, sinh năm 1972.

2) Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Tổ 59, khối Trảng Sỏi, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần CT yêu cầu bị đơn bà Bùi Thị Mỹ Th có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT số tiền nợ tính đến ngày 18/8/2022 là 657.908.753 đồng (*Sáu trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm*

lẻ tám nghìn, bảy trăm năm mươi ba đồng). Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 15 tháng 11 năm 2022.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà bà Bùi Thị Mỹ Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần CT được quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với thửa đất số 1089, tờ bản đồ số 63, diện tích 100m^2 tại khối Trảng Sỏi, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam mà bà Bùi Thị Mỹ Th đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 123/2018/HĐBĐ/NHCT482 – NP ngày 29/5/2018 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01-123/2018/VBSĐBS/HĐTC/NHCT482-NP ngày 27/5/2019 để thu hồi nợ.

Kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành (Ngày 19/8/2022) bà Bùi Thị Mỹ Th còn phải tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc tương ứng theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay hạn mức số 161/2020/HĐCVHM/NHCT482-NP ngày 04/12/2020.

2) Bị đơn bà Bùi Thị Mỹ Th chấp nhận toàn bộ yêu cầu nêu trên của Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần CT.

3) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần D và bà Nguyễn Thị Q thống nhất với các thỏa thuận nêu trên của Nguyên đơn và bị đơn.

4) Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bà Bùi Thị Mỹ Th tự nguyện chịu số tiền án phí là 15.158.000 đồng *(Mười lăm triệu, một trăm năm mươi tám ngàn)*

- Trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.563.000 đồng (*Mười bốn triệu, năm trăm sáu mươi ba ngàn đồng)* cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT theo biên lai thu số 0007197 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hội An.

5) Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng thương mại cổ phần CT tự nguyện nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.650.000 đồng (Một *triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) và đã nộp đủ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND thành phố Hội An;*
- *Chi cục THADS thành phố Hội An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS + Án văn.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá